

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và đề xuất trong giai đoạn mới

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 3304/SGDDĐT-TCCB ngày 15/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá việc thực hiện Chương trình BDTX giáo viên mầm non, CBQL cơ sở GDMN và triển khai khảo sát trực tuyến;

Ủy ban nhân dân phường Phố Hiến báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cán bộ quản lý, giáo viên mầm non trên địa bàn phường. Cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪ NĂM HỌC 2019 - 2020 ĐẾN HẾT NĂM HỌC 2025 - 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn

UBND phường Phố Hiến quan tâm chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện công tác BDTX theo các văn bản quy định của cấp trên:

Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục mầm non;

Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/8/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo viên TTGDĐT;

Nội dung chỉ đạo tập trung vào:

- Quán triệt, triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; hướng dẫn các cơ sở xây dựng và thực hiện kế hoạch BDTX hằng năm.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non trong quá trình triển khai.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng; đồng thời khuyến khích vận dụng, triển khai kiến thức, kỹ năng được bồi dưỡng vào thực tiễn tại đơn vị.

2. Công tác tổ chức thực hiện

Công tác BDTX tại các cơ sở giáo dục mầm non được triển khai cơ bản phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế, tập trung vào:

- Xác định nhu cầu: Rà soát nhu cầu theo nhiệm vụ năm học, thực trạng đội ngũ và các vấn đề chuyên môn cần ưu tiên như chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn cho trẻ, phối hợp với cha mẹ trẻ.

- Lựa chọn nội dung: Tập trung vào thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới phương pháp, bảo đảm an toàn, chăm sóc sức khỏe trẻ, quản lý chuyên môn và ứng dụng công nghệ số.

- Hình thức tổ chức: Kết hợp tập huấn tập trung, sinh hoạt chuyên môn tại trường/cụm trường, bồi dưỡng trực tuyến và tự học có hướng dẫn.

- Tài liệu, học liệu: Sử dụng tài liệu theo hướng dẫn; tăng cường khai thác, chia sẻ học liệu phục vụ tự học và sinh hoạt chuyên môn.

3. Công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá

UBND phường giao phòng Văn hóa - Xã hội chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng và thực hiện kế hoạch BDTX; quản lý hồ sơ, minh chứng tham gia và kết quả bồi dưỡng. Việc đánh giá được thực hiện thông qua bài thu hoạch, sản phẩm chuyên môn và kết quả vận dụng; đồng thời lồng ghép nội dung BDTX trong kiểm tra chuyên môn, đánh giá cuối năm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BDTX

1. Đối với giáo viên mầm non

a) Quy mô, tỷ lệ tham gia và hoàn thành BDTX: Trong giai đoạn từ năm học 2019-2020 đến hết năm học 2025-2026, đội ngũ GVMN trên địa bàn phường tham gia BDTX theo kế hoạch hằng năm, tỷ lệ hoàn thành đạt 100%. Cụ thể:

Năm học 2019-2020: 75 Giáo viên; hoàn thành 75/75, đạt 100%

Năm học 2020-2021: 75 Giáo viên; hoàn thành 75/75, đạt 100%

Năm học 2021-2022: 77 Giáo viên; hoàn thành 77/77, đạt 100%

Năm học 2022-2023: 79 Giáo viên; hoàn thành 79/79, đạt 100%

Năm học 2023-2024: 82 Giáo viên; hoàn thành 82/82, đạt 100%

Năm học 2024-2025: 86 Giáo viên; hoàn thành 86/86 đạt 100%

Năm học 2025-2026: 75 Giáo viên; hoàn thành 75/75 đạt 100%

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo báo cáo)

b) Đánh giá sự phù hợp của phương pháp, hình thức tổ chức BDTX:

- Mục tiêu BDTX phù hợp định hướng nâng cao năng lực nghề nghiệp GVMN. Đáp ứng trực tiếp yêu cầu đổi mới giáo dục, chú trọng phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và giải quyết các tình huống thực tiễn chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ.

- Nội dung bao quát nhiều mảng công việc thực tiễn; tuy nhiên còn có nội dung trùng lặp giữa các năm học, hoặc chưa cập nhật đủ nhanh các yêu cầu mới.

c) Phương pháp, hình thức tổ chức:

- Hình thức BDTX hiện nay được kết hợp linh hoạt giữa 3 hình thức chính:
 - + Hình thức tập trung (trực tiếp): Tạo môi trường trao đổi, kết nối giữa giáo viên các trường; để giải đáp trực tiếp các vướng mắc chuyên môn.
 - + Hình thức từ xa /Trực tuyến (E-learning, Zoom, Teams, LMS): Tối ưu hóa thời gian, tiết kiệm chi phí di chuyển, cho phép giáo viên học mọi lúc mọi nơi và lưu trữ tài liệu dài hạn.
 - + Hình thức tự học kết hợp sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại cơ sở: Là hình thức phù hợp và hiệu quả nhất đối với giáo viên mầm non. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dự giờ, rút kinh nghiệm tại trường/cụm trường giúp giải quyết ngay các vấn đề thực tế của nhà trường.

- Phương pháp và hình thức tổ chức BDTX cơ bản phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non, trong đó chú trọng các hoạt động thao giảng, dự giờ, minh họa hoạt động giáo dục và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn. Qua đó, giáo viên có điều kiện trao đổi, học hỏi và vận dụng trực tiếp vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

-Tuy nhiên, việc tổ chức bồi dưỡng vẫn còn một số khó khăn. Quy mô lớp học tại một số đợt bồi dưỡng còn đông, trong khi cơ sở vật chất, phòng học và các điều kiện phục vụ chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.

d) Mức độ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, chuẩn nghề nghiệp, nhu cầu cập nhật:

- Chương trình BDTX đã phân hóa tương đối rõ giữa hai nhóm vị trí việc làm chính: Nhóm quản lý tập trung vào năng lực quản trị nhà trường, lãnh đạo chuyên môn, quản lý nhân sự và tài chính; Nhóm trực tiếp giảng dạy tập trung vào kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý nhóm/lớp. Giúp đội ngũ nhận thức rõ chức trách, nhiệm vụ gắn liền với từng khung năng lực vị trí việc làm theo quy định hiện hành.

- Mức độ đáp ứng yêu cầu phát triển Giáo dục Mầm non. Đã cập nhật kịp thời các quan điểm chỉ đạo hiện đại của ngành: *“Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”*, *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”*, *“Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện”*. Chú trọng các chủ đề thời sự như phòng chống tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm, bạo hành trẻ em và phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

- Mức độ đáp ứng nhu cầu cập nhật kiến thức, kỹ năng thực tiễn của GVMN. Khối kiến thức tự chọn (Nội dung 3) cho phép GVMN chủ động lựa chọn những module phù hợp với nguyện vọng cá nhân và thực tế giảng dạy tại lớp. Giúp giáo viên củng cố các kỹ năng quan trọng: xử lý tình huống sư phạm, kỹ năng quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ, làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.

- BDTX hỗ trợ tích cực trong việc nâng cao năng lực tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường nhận thức về bảo đảm an toàn, phối hợp gia đình.

- Tuy nhiên, nội dung chuyên sâu theo nhóm năng lực (giáo dục hòa nhập, hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt,...) còn chưa triển khai thường xuyên.

đ) Đánh giá, công nhận kết quả BDTX:

- Thực hiện công nhận theo quy định; hồ sơ cơ bản đầy đủ.
- Việc đánh giá năng lực sau bồi dưỡng cần chuyển mạnh sang đánh giá qua sản phẩm và hiệu quả vận dụng.
- Kết quả BDTX là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại GVMN theo Chuẩn nghề nghiệp hàng năm, đồng thời là điều kiện xét thi đua, khen thưởng và thực hiện chính sách nâng hạng chức danh nghề nghiệp.
- Đưa việc nộp bài thu hoạch, sản phẩm bồi dưỡng lên hệ thống quản lý học tập (LMS) hoặc trang thông tin điện tử của ngành, giúp minh bạch hóa và lưu trữ minh chứng thuận tiện hơn.

2. Đối với cán bộ quản lý cơ sở GDMN

a) Quy mô, tỷ lệ tham gia và hoàn thành: CBQL mầm non tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng do cấp trên tổ chức và bồi dưỡng nội bộ theo kế hoạch, đạt tỷ lệ 100%. Cụ thể:

Năm học 2019-2020: 11 Cán bộ quản lý; hoàn thành 11/11, đạt 100%

Năm học 2020-2021: 11 Cán bộ quản lý; hoàn thành 11/11, đạt 100%

Năm học 2021-2022: 10 Cán bộ quản lý; hoàn thành 10/10, đạt 100%

Năm học 2022-2023: 10 Cán bộ quản lý; hoàn thành 10/10, đạt 100%

Năm học 2023-2024: 10 Cán bộ quản lý; hoàn thành 10/10, đạt 100%

Năm học 2024-2025: 10 Cán bộ quản lý; hoàn thành 10/10, đạt 100%

Năm học 2025-2026: 09 Cán bộ quản lý; hoàn thành 09/09, đạt 100%

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo báo cáo)

b) Mục tiêu, đối tượng, cấu trúc, nội dung:

- Nội dung BDTX hỗ trợ CBQL về quản trị chuyên môn, quản lý đội ngũ, quản lý chất lượng.
- Tuy nhiên, một số nội dung cần cập nhật mạnh hơn theo hướng quản trị hiện đại, quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, quản trị rủi ro, truyền thông trường học.

c) Phương pháp, hình thức: Đa số theo hướng tập huấn tập trung; chia sẻ kinh nghiệm quản lý theo cụm trường.

d) Mức độ đáp ứng chuẩn hiệu trưởng và yêu cầu thực tiễn: Hỗ trợ nâng cao năng lực điều hành, quản lý nề nếp và chuyên môn.

đ) Đánh giá, công nhận kết quả: Kết quả BDTX là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp hàng năm, đồng thời là điều kiện xét thi đua, khen thưởng và thực hiện chính sách nâng hạng chức danh nghề nghiệp.

III. HIỆU QUẢ, TÁC ĐỘNG CỦA BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đối với giáo viên mầm non

- Nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, chú trọng thực hiện quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên đã vận dụng tốt kỹ năng thiết kế môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, linh hoạt, tạo điều kiện cho trẻ chủ động khám phá, trải nghiệm.

- Áp dụng hiệu quả các kiến thức về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng thực đơn cân đối và theo dõi biểu đồ phát triển của trẻ.

- Thực hiện thành thạo hơn các kỹ năng phòng chống, xử lý tai nạn thương tích, sơ cứu cơ bản và đảm bảo an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ trong suốt thời gian ở trường; Tăng cường kỹ năng làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo từ nguyên vật liệu sẵn có, thân thiện với môi trường.

- Vận dụng kỹ năng CNTT vào thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng các phần mềm quản lý lớp học và xây dựng các tài liệu, video tương tác phục vụ hoạt động giáo dục; Giáo viên chủ động, linh hoạt hơn trong công tác tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, tâm lý của trẻ qua nhiều kênh (trực tiếp, nhóm Zalo/Smas, bảng tuyên truyền...).

2. Đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non

- Nâng cao năng lực quản trị, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn; tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát nội bộ.

- Hỗ trợ thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, quản lý hồ sơ, nền nếp và các hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường năng lực quản lý đội ngũ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

3. Đối với cơ sở giáo dục mầm non và phát triển đội ngũ

- Góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và duy trì nền nếp chuyên môn tại các cơ sở giáo dục mầm non; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng quản trị và phát triển đội ngũ theo hướng thường xuyên, liên tục.

- Tạo chuyển biến tích cực trong chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; thúc đẩy văn hóa tự học, tự bồi dưỡng và chia sẻ chuyên môn.

IV. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

1. Đội ngũ báo cáo viên, giáo viên, CBQL cốt cán và lực lượng hỗ trợ

- Huy động đội ngũ báo cáo viên, giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán có chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn và năng lực hỗ trợ, hướng dẫn hoạt động bồi dưỡng thường xuyên.

- Phát huy vai trò của đội ngũ cốt cán trong chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ chuyên môn và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả tại cơ sở.

2. Tài liệu, học liệu

- Sử dụng bộ tài liệu bồi dưỡng bám sát khung chương trình BDTX của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có cập nhật các xu hướng giáo dục mới (AI trong thiết kế bài học, giáo dục cảm xúc SEL,...).

- Biên soạn thêm các tài liệu mới theo hướng mở, linh hoạt, ngắn gọn, tập trung vào thực hành và giải quyết các tình huống thực tiễn.

- Phát triển các bài giảng điện tử (E-learning), video minh họa các tiết dạy mẫu, bài tập tình huống tương tác. Xây dựng kho tài liệu mở giúp giáo viên dễ dàng truy cập và ứng dụng vào giảng dạy hàng ngày.

3. Hạ tầng công nghệ và nền tảng số

- Từng bước đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và nền tảng số phục vụ tổ chức, quản lý và tham gia BDTX; Bảo đảm 100% các cơ sở giáo dục mầm non được trang bị đường truyền Internet cáp quang tốc độ cao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số trong các hoạt động bồi dưỡng, phù hợp với điều kiện thực tế; Thiết lập phòng học trực tuyến (Zoom, MS Teams, Google Meet...) trang bị đầy đủ camera, micro chuyên dụng cho các buổi tập huấn qua mạng.

4. Kinh phí, cơ sở vật chất

- Kinh phí địa phương: Bố trí dòng kinh phí riêng hàng năm cho công tác BDTX theo phân cấp quản lý ngân sách.

- Kinh phí của đơn vị: Sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của nhà trường để hỗ trợ tài liệu, đi lại và khen thưởng cho giáo viên.

- Sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

5. Thời gian và điều kiện tổ chức thực hiện

- Chủ động bố trí thời gian thực hiện BDTX phù hợp với kế hoạch năm học, ưu tiên các đợt bồi dưỡng tập trung, thời gian hè và kết hợp, lồng ghép với sinh hoạt chuyên môn.

- Bảo đảm việc tham gia BDTX không ảnh hưởng đến hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở giáo dục mầm non.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG, BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

1. Kết quả nổi bật

- 100% Cán bộ quản lý và giáo viên Mầm non được tiếp cận, bồi dưỡng bám sát Chuẩn nghề nghiệp GVMN (Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT) và Chuẩn Hiệu trưởng (Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT), góp phần tăng tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

- Công tác BDTX được duy trì thường xuyên, từng bước đi vào nền nếp, bám sát nhiệm vụ năm học và yêu cầu thực tiễn của các cơ sở giáo dục mầm non; Nội dung BDTX cơ bản phù hợp với nhu cầu chuyên môn, góp phần nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và chất lượng chuyên môn của đội ngũ;

- Hình thức bồi dưỡng từng bước được đa dạng hóa, chú trọng bồi dưỡng tại chỗ, kết hợp hiệu quả giữa bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến (E-learning, các hệ thống LMS của Ngành); Giáo viên linh hoạt tiếp cận tài liệu, bài giảng mọi lúc mọi nơi, tiết kiệm chi phí và thời gian.

- CBQL được trang bị kiến thức hiện đại về quản trị nhân sự, quản trị tài chính, xây dựng văn hóa nhà trường và kỹ năng lập kế hoạch chiến lược. Chủ động trong việc chỉ đạo, hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên tại cơ sở.

- Quy trình đánh giá, công nhận kết quả BDTX dần đi vào thực chất, phân cấp rõ ràng cho các cơ sở giáo dục; Kết quả BDTX trở thành căn cứ quan trọng để xếp loại thi đua, đánh giá Chuẩn nghề nghiệp và phục vụ công tác quy hoạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho đội ngũ.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số và tổ chức BDTX trên nền tảng số: ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục mầm non, phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM/STEM),... chưa đồng đều.

- Thời gian dành cho BDTX còn hạn chế do giáo viên, cán bộ quản lý phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ thường xuyên.

- Kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện hỗ trợ tổ chức BDTX ở một số cơ sở còn hạn chế.

3. Nguyên nhân khách quan, chủ quan

a) Nguyên nhân khách quan

- Yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non ngày càng cao, nội dung và nhiệm vụ mới phát sinh, trong khi nguồn lực về nhân lực, kinh phí và cơ sở vật chất còn hạn chế.

- Một số nội dung chuyên môn mới, chuyên sâu cần có sự tham gia của chuyên gia, báo cáo viên có kinh nghiệm và hệ thống tài liệu, học liệu được chuẩn hóa.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Việc khảo sát, xác định nhu cầu BDTX tại một số cơ sở chưa thực sự sâu sát, chưa gắn chặt với kết quả đánh giá chất lượng đội ngũ và yêu cầu thực tế.

- Năng lực xây dựng, thiết kế nội dung BDTX theo mô đun, theo nhu cầu và năng lực đầu ra ở cấp cơ sở còn hạn chế.

- Ý thức, phương pháp tự học, tự bồi dưỡng của một bộ phận giáo viên chưa thường xuyên, chưa hình thành nền nếp.

4. Bài học kinh nghiệm

- Nội dung BDTX cần xuất phát từ những vấn đề thực tiễn trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và công tác quản lý tại cơ sở; tránh dàn trải, nặng về lý thuyết.

- Đánh giá hiệu quả BDTX cần chú trọng kết quả vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn công việc, không chỉ căn cứ vào việc hoàn thành hồ sơ hoặc tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng.

- Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ đồng nghiệp.

- Kết hợp giữa bồi dưỡng tập trung với tự học, tự bồi dưỡng và bồi dưỡng tại chỗ nhằm tạo điều kiện để đội ngũ chủ động, thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng.

5. Những vấn đề đặt ra đối với việc xây dựng Chương trình BDTX trong giai đoạn mới

- Xây dựng chương trình BDTX theo hướng mở, linh hoạt, thiết thực và phân hóa theo vị trí việc làm, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý.

- Tăng cường các nội dung đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, trong đó chú trọng chuyên đổi số, giáo dục hòa nhập, bảo đảm an toàn, phòng ngừa rủi ro và chăm sóc sức khỏe tinh thần cho trẻ.

- Phát triển hệ thống học liệu số dùng chung, thuận tiện cho việc tự học, tự bồi dưỡng và chia sẻ chuyên môn giữa các cơ sở giáo dục mầm non.

- Đổi mới phương thức đánh giá kết quả BDTX theo hướng chú trọng năng lực vận dụng và kết quả đầu ra, gắn với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

PHẦN THỨ HAI

ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BDTX TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH BDTX

1. Bảo đảm đúng mục tiêu, tính chất và phạm vi BDTX: Đề xuất Chương trình BDTX theo hướng cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp, nhiệm vụ theo vị trí việc làm; bảo đảm đồng bộ, liên thông và hạn chế trùng lặp với chương trình bồi dưỡng theo chuẩn nghề nghiệp, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục và các chương trình bồi dưỡng khác theo quy định.

2. Bám sát hoạt động nghề nghiệp và nhiệm vụ theo vị trí việc làm, cụ thể:

- Đối với giáo viên mầm non: Tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cần cập nhật phục vụ nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em và các hoạt động nghề nghiệp có liên quan.

- Đối với cán bộ quản lý: Tập trung bồi dưỡng năng lực quản trị cơ sở giáo dục mầm non; quản lý, phát triển đội ngũ; quản trị chất lượng; quản lý tài chính, cơ sở vật chất và đẩy mạnh chuyển đổi số.

3. Đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, phù hợp với định hướng phát triển của ngành và yêu cầu thực tiễn tại cơ sở.

4. Bảo đảm tính mở, linh hoạt, thiết thực và khả thi; kết hợp nội dung bồi dưỡng bắt buộc với nội dung tự chọn, tạo điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý chủ động lựa chọn nội dung phù hợp với nhu cầu và vị trí việc làm.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NHU CẦU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đối với giáo viên mầm non

- Nhu cầu bồi dưỡng tập trung vào việc nâng cao kỹ năng thực hành nghề nghiệp, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và xử lý các tình huống phát sinh trong lớp học.

- Tăng cường kiến thức, kỹ năng về giáo dục hòa nhập, bảo đảm an toàn, phòng ngừa rủi ro và phối hợp với cha mẹ trẻ; Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số và sử dụng các công cụ số phục vụ hoạt động chuyên môn.

2. Đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non

Nhu cầu BDTX cần được phân hóa theo từng vị trí quản lý, gắn với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn, cụ thể:

- Đối với cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng): Tập trung bồi dưỡng năng lực quản trị chiến lược, xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng, quản trị đội ngũ, quản trị rủi ro và huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của cơ sở giáo dục; Tập trung bồi dưỡng năng lực quản trị, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoạt động chuyên môn; theo dõi, đánh giá và điều hành chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đối với giáo viên cốt cán: Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn: Tập trung bồi dưỡng năng lực dẫn dắt, hỗ trợ chuyên môn; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

III. ĐỀ XUẤT MỤC TIÊU, CẤU TRÚC, NỘI DUNG BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Mục tiêu của Chương trình

Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; Nâng cao năng lực vận dụng vào thực tiễn, khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng và chia sẻ chuyên môn.

2. Cấu trúc Chương trình

Xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, phân hóa theo vị trí việc làm, gồm nội dung bắt buộc và nội dung lựa chọn; Kết hợp bồi dưỡng tập trung, trực tuyến, tự học và sinh hoạt chuyên môn tại cơ sở.

3. Nội dung Chương trình

a) Nội dung cần kế thừa: Chuẩn nghề nghiệp; chuyên môn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm an toàn.

b) Nội dung cần sửa đổi, cập nhật: Chuẩn hóa theo năng lực đầu ra; cập nhật chương trình, phương pháp và yêu cầu thực tiễn; tăng nội dung thực hành, xử lý tình huống.

c) Nội dung cần tích hợp: An toàn thực phẩm, an toàn trẻ, chăm sóc sức khỏe, y tế học đường và phối hợp giữa nhà trường, gia đình, các lực lượng liên quan.

d) Nội dung cần lược bỏ, tinh giản: Các mô đun trùng lặp, nặng lý thuyết, ít gắn với thực tiễn và hiệu quả vận dụng thấp.

đ) Nội dung mới cần bổ sung: Chuyển đổi số, học liệu số, quản trị dữ liệu; giáo dục hòa nhập; hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt; sức khỏe tinh thần; phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em; truyền thông và phối hợp gia đình trong môi trường số.

IV. ĐỀ XUẤT VỀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Xác định nhu cầu và lựa chọn nội dung BDTX

- Khảo sát nhu cầu dựa trên thực tiễn chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp và kiểm tra nội bộ.

- Lựa chọn nội dung phù hợp với vị trí việc làm, nhu cầu thực tế và những hạn chế cần khắc phục.

2. Tổ chức thực hiện và hỗ trợ tự học, tự bồi dưỡng

- Kết hợp tập huấn ngắn, thực hành tại lớp, phản hồi và điều chỉnh; Kết hợp linh hoạt giữa bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến, tự học và sinh hoạt chuyên môn tại cơ sở.

- Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý chủ động tự học, chia sẻ và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

3. Xây dựng, cập nhật và khai thác tài liệu, học liệu

- Xây dựng, khai thác kho học liệu số dùng chung ở cấp địa phương và cơ sở.

- Cập nhật định kỳ, bảo đảm tài liệu thiết thực, ngắn gọn, dễ khai thác và phù hợp với từng vị trí việc làm.

4. Ứng dụng công nghệ số và phát huy đội ngũ cốt cán

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức, quản lý và tham gia BDTX.

- Phát huy vai trò của đội ngũ cốt cán trong hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các cách làm hiệu quả.

5. Các điều kiện bảo đảm thực hiện Chương trình

- Bảo đảm đội ngũ báo cáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng công nghệ và kinh phí phù hợp.

- Chủ động bố trí thời gian, nguồn lực và các điều kiện cần thiết để BDTX được thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và ban hành khung chương trình BDTX mới tích hợp mạnh mẽ kỹ năng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế kế hoạch bài học, quản lý nhóm lớp và ứng dụng học tập qua trải nghiệm/STEM-STEAM phù hợp với lứa tuổi mầm non.

- Nâng cấp hệ thống quản lý học tập qua mạng (LMS) dùng chung toàn quốc: Xây dựng kho học liệu số mở, video minh họa giờ dạy mẫu đạt chuẩn để CBQL và giáo viên tự học linh hoạt mọi lúc, mọi nơi.

- Giảm tải áp lực hồ sơ, sổ sách hành chính bằng cách công nhận kết quả tích lũy bài học tự chọn trên hệ thống số thay cho các bài thu hoạch thủ công.

- Xây dựng, cung cấp học liệu số chuẩn hóa, kho mô đun dùng chung; hướng dẫn đánh giá kết quả BDTX theo năng lực vận dụng.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Quan tâm bố trí kinh phí, thời gian và các điều kiện cần thiết để tổ chức bồi dưỡng thường xuyên; Từng bước đầu tư hạ tầng số và tăng cường bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ.

- Xây dựng kế hoạch BDTX theo lộ trình, gắn với nhu cầu thực tế và kết quả chất lượng giáo dục; tăng cường theo dõi, đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng.

- Đánh giá và kiểm định chất lượng bồi dưỡng gắn kết quả BDTX với việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL, GVMN và thi đua khen thưởng hàng năm.

3. Đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý

- Phát huy đội ngũ giảng viên có chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn; xây dựng các mô đun ngắn, linh hoạt, có yêu cầu và minh chứng vận dụng cụ thể.

- Tăng cường các chuyên đề thực hành, xử lý tình huống và gắn nội dung bồi dưỡng với thực tiễn giáo dục mầm non; Tăng cường thiết kế học liệu theo hướng thực hành, có tình huống sát cơ sở; đa dạng hóa hình thức học tập; cập nhật nội dung kịp thời; tăng tư vấn, hỗ trợ sau bồi dưỡng và đánh giá dựa trên sản phẩm, khả năng vận dụng.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non trên địa bàn phường. Ủy ban nhân dân phường Phố Hiến trân trọng báo cáo. /*Signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Lưu: VT. *Signature*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Signature
Nguyễn Phúc Thọ